

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015**

Đồng Nai, tháng 11 năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
GIÁ TRỊ VĂN HOÁ - LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015**

Đối tượng dự thi:

CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Đồng Nai, tháng 11 năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU
GIÁ TRỊ VĂN HOÁ - LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015**

Thông tin tác giả:

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ TRÚC KHUYÊN**

Sinh ngày : 24/4/1987 Giới tính : Nữ

Nghề nghiệp : Viên chức Dân tộc : Kinh

Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Là Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Là Đoàn viên Công đoàn

Đơn vị công tác : Trung tâm Phát triển Phần mềm trực thuộc
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

Nơi thường trú : 342 khu phố 3, phường Thống Nhất, Tp. Biên Hoà,
Đồng Nai

Nơi tạm trú : 12/1 tổ 8 khu phố 3, phường Trảng Dài, Tp. Biên
Hoà, Đồng Nai

Số điện thoại : 0933 826 878

Email : nttruckhuyen@gmail.com

Đồng Nai, tháng 11 năm 2015

MỤC LỤC



Trang

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

CÂU HỎI

TRẢ LỜI CÂU HỎI SỐ 01:

1. Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? .. 1
2. Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội? 2

TRẢ LỜI CÂU HỎI SỐ 02:

1. Chủ trương nào trong các kỳ Đại hội được bạn tâm đắc nhất, vì sao? (bài viết không quá 2.000 từ)..... 40

TRẢ LỜI CÂU HỎI SỐ 03:

- Đánh giá những hạn chế của ngành hoặc lĩnh vực nơi bạn đang công tác và đề xuất giải pháp khắc phục trong thời gian tới (hoặc ngành và lĩnh vực mà bạn biết và quan tâm nhiều nhất). 41

KẾT LUẬN

TÀI LIỆU THAM KHẢO

DANH MỤC HÌNH



Trang

Hình 1.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I	2
Hình 1.2. Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II	4
Hình 1.3. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh lần thứ III ra mắt Đại hội	6
Hình 1.4. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh lần thứ IV ra mắt đại hội	9
Hình 1.5. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh lần thứ V	13
Hình 1.6. Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VI	17
Hình 1.7. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh lần thứ VII ra mắt đại hội	20
Hình 1.8. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh lần thứ VIII ra mắt đại hội	23
Hình 1.9. Đại biểu biểu quyết tại Đại hội IX	25
Hình 1.10. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh Đồng Nai khóa IX ra mắt đại biểu ..	26
Hình 1.11. Tác giả vinh dự được phân công phục vụ Đại hội đại biểu lần thứ IX. Trong ảnh, tác giả chụp cùng Đ/c Huỳnh Văn Tới - Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	27
Hình 1.12. Đồng chí Nguyễn Phú Cường, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy khóa X, phát biểu bế mạc Đại hội	28
Hình 1.13. Đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ X	30
Hình 1.14. Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa X ra mắt nhận nhiệm vụ tại Đại hội	32
Hình 2.1. Sông Thị Vải liệu có thể trở lại hiện trạng ban đầu?	34
Hình 2.2. Lực lượng C49 bắt quả tang công ty cổ phần sonadezi long thành xả thải ra môi trường không qua xử lý ngày 3/8/2011	34
Hình 2.3. Bãi rác khổng lồ tại KP 3 Phường Trảng Dài chưa kịp chôn lấp của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ - Môi trường đô thị Đồng Nai	34

Hình 2.4. Người dân và cơ quan chức năng bắt quả tang Công ty Cổ phần Môi trường Đồng Xanh xả nước thải chưa qua xử lý ra môi trường	35
Hình 2.5. Ô nhiễm không khí ở các Khu công nghiệp Đồng Nai	35
Hình 2.6. Các hộ nông dân khoan giếng tại ruộng lấy nước ngầm	35
Hình 3.1. Năm 2015, Đồng Nai phấn đấu 100% Khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường	44

LỜI NÓI ĐẦU



Đồng Nai là tỉnh miền Đông Nam bộ có vị trí chiến lược trọng yếu về quân sự và kinh tế. Trong 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, mảnh đất này là nơi đưng đầu quyết liệt, nơi diễn ra cuộc đấu tranh liên tục và toàn diện giữa ta và địch. Những địa danh lịch sử như: Chiến khu Đ, chiến khu rừng Sác, các chiến thắng La Ngà, sân bay Biên Hòa, Xuân Lộc... gắn liền với những chiến công vang dội, là niềm tự hào của quân dân Đồng Nai và cả nước

Hơn nửa thế kỷ qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc ở Đồng Nai đã một lòng đi theo Đảng, chiến đấu kiên cường, giành được nhiều thắng lợi vẻ vang góp phần xứng đáng cùng toàn dân viết lên những trang sử vàng chói lọi: Cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ thắng lợi, đã và đang tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Cũng trên mảnh đất này đã sản sinh ra hàng nghìn, hàng vạn cán bộ, chiến sĩ, đồng bào đồng chí kiên trung bất khuất, một lòng một dạ chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân mà tên tuổi của họ đã đi vào lịch sử hào hùng của dân tộc như một điểm son ngời sáng.

Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng, Đảng bộ Đồng Nai ngày càng lớn mạnh và trưởng thành. Trải qua muôn vàn gian khổ, hy sinh, tổ chức Đảng vẫn còn tồn tại giữa lòng dân, lãnh đạo nhân dân đấu tranh cách mạng, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Những thành quả đó là kết tinh của bao xương máu, mồ hôi, nước mắt của nhiều thế hệ đồng bào, đồng chí trong tỉnh và đã trở thành truyền thống hào hùng, là tài sản vô giá của địa phương.

Tham gia Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai năm 2015, với mục đích yêu cầu “*nhằm góp phần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và*

mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về lịch sử hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống lịch sử và văn hóa của quê hương, đất nước; nâng cao hơn nữa niềm tin và lòng tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng bộ tỉnh; cổ vũ quyết tâm chính trị của các tầng lớp nhân dân tỉnh trong công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ quê hương, đất nước”. Bản thân tôi nhận thấy Hội thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có tác dụng giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân; là một trong những hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X. Từ đó, tôi nhận thức được rằng, bản thân mình có cơ hội tìm hiểu kỹ hơn về lịch sử hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai; có cơ hội nhìn lại, để trân trọng và tự hào về sự cống hiến, hy sinh to lớn của đồng bào, đồng chí trong suốt hơn nửa thế kỷ đấu tranh cách mạng kiên cường, đã để lại cho thế hệ sau nhiều bài học kinh nghiệm quý báu, trên cơ sở đó nâng cao lòng tự hào về Đảng bộ, về quân đội và nhân dân anh hùng địa phương, ra sức phát huy sức mạnh truyền thống trong cuộc đổi mới về mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Việc nghiên cứu, biên soạn và sưu tầm lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai là một công việc có rất nhiều khó khăn phức tạp. Tác giả đã cố gắng trong việc sưu tầm, biên soạn. Do trình độ chuyên môn, điều kiện nghiên cứu và sưu tầm tài liệu còn hạn chế, bài viết chắc chắn sẽ còn nhiều thiếu sót, rất mong được sự đóng góp và chia sẻ của Ban Tổ chức Hội thi Tìm hiểu giá trị Văn hóa - Lịch sử tỉnh Đồng Nai năm 2015 để bài viết được hoàn chỉnh hơn.

CÂU HỎI



Câu 1.

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

Câu 2.

Chủ trương nào trong các kỳ Đại hội được bạn tâm đắc nhất, vì sao? (bài viết không quá 2.000 từ)

Câu 3.

Đánh giá những hạn chế của ngành hoặc lĩnh vực nơi bạn đang công tác và đề xuất giải pháp khắc phục trong thời gian tới (hoặc ngành và lĩnh vực mà bạn biết và quan tâm nhiều nhất).



TRẢ LỜI CÂU HỎI

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI NĂM 2015





CÂU HỎI SỐ 1

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội?

Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

TRẢ LỜI CÂU HỎI SỐ 01:

1. Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội?

Đồng Nai là tỉnh có truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng kiên cường. Đặc biệt từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhân dân Đồng Nai không phân biệt dân tộc, tôn giáo, thành phần xuất thân đã đoàn kết một lòng chiến đấu vì sự nghiệp giành độc lập, dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đồng Nai là một chiến trường trọng điểm ở miền Đông Nam bộ, nơi có Chiến Khu Đ, chiến khu Rừng Sác Phước An... nơi đứng chân của nhiều cơ quan chỉ huy Miền, của Khu và nhiều lực lượng vũ trang. Đồng Nai cũng là nơi đế quốc Mỹ đặt các cơ quan đầu não nhằm đánh giá phong trào cách mạng miền Đông, kiểm soát các khu căn cứ quân sự của ta. Do đó Đồng Nai trong 21 năm là chiến trường đấu tranh ác liệt giữa lực lượng cách mạng và đế quốc Mỹ, nguy.

Đảng bộ và Quân Dân Đồng Nai với lý tưởng “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, mục tiêu giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước đã vượt qua mọi khó khăn gian khổ, hy sinh xương máu, làm nên những chiến công oanh liệt, ghi đậm trong lịch sử của dân tộc như các Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp, trận đánh Mỹ đầu tiên ở Nhà Xanh, trận đánh vào Sân bay Biên Hòa, Tổng kho Long Bình, Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968, đợt tiến công xuân Kỷ Dậu năm 1969, Chiến dịch Xuân Lộc năm 1975 và tiến tới thắng lợi toàn diện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, non sông thu về một mối, đưa đất nước sang một trang mới độc lập, tự do, thống nhất và đi lên xây dựng Chủ nghĩa Xã hội.

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua 10 nhiệm kỳ Đại hội. Bao gồm:

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I (1976 – 1978)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II (1979 – 1981)

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III (1982 – 1985)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV (1986 – 1990)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V (1991 – 1995)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI (1996 – 2000)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (2001 – 2005)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII (2006 – 2010)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX (2010 – 2015)
- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015 – 2020)

2. Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

Mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai bao gồm:

2.1. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I (1976 – 1978)

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất (vòng 1) tiến hành từ ngày 11 đến 21/11/1976 tại thành phố Biên Hoà. Tham dự có 420 đại biểu chính thức gồm 367 đại biểu nam, 52 đại biểu nữ, có 11 đại biểu dân tộc thiểu số, đại diện cho 6.810 đảng viên của 17 Đảng bộ huyện, thành phố, 7 Đảng bộ trực thuộc và 509 chi bộ, Đảng bộ cơ sở.

Đại hội tiến hành đánh giá, kiểm điểm những thành tựu đạt được về các mặt sau một năm cải tạo và xây dựng, biểu dương những đóng góp của quân dân Đồng Nai qua một năm khắc phục những hậu quả chiến tranh, ổn định tình hình và phát triển sản xuất. Đại hội nhấn mạnh: *“Nhân dân trong tỉnh đã nêu cao vai trò làm chủ tập thể, ra sức xây dựng chính quyền cách mạng, giữ vững an ninh chính trị xã hội, khôi phục sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là đẩy*



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.1. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ I

mạnh sản xuất lương thực. Từng bước giải quyết nạn thất nghiệp do chế độ cũ để lại, giảm bớt những khó khăn, cải thiện đời sống nhân dân”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ I (1976–1978) gồm 41 đồng chí (có 2 uỷ viên dự khuyết). Đồng chí Lê Quang Chũ được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Bạch Tuyết được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ. Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí. Đại hội bầu 13 đồng chí đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng.

Sau Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ IV của Đảng, từ ngày 6 đến ngày 10/4/1977 tại thành phố Biên Hoà, *Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất (vòng 2)* được tổ chức. Đại hội nhận định sau hơn một năm kể từ ngày giải phóng, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ Đồng Nai đã lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, giành được thắng lợi một số mặt về khôi phục, phát triển kinh tế, văn hoá, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội, đưa tình hình của tỉnh phát triển hoà nhịp chung với sự phát triển chung của cả nước.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ IV, Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra một số nhiệm vụ **(Mục tiêu tổng quát của Đại hội): *đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông – công nghiệp giàu mạnh; cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; Nắm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).***

Trong công tác xây dựng Đảng, xuất phát từ đặc điểm tình hình của một địa phương vừa giải phóng, Đại hội xác định: “Đi đôi với nâng cao chất lượng, phải phát triển chi bộ ở những nơi chưa có. Những xã, phường, xí nghiệp, nông trường phấn đấu có chi bộ từ 30 đảng viên trở lên. Phấn đấu có chi bộ hoặc tổ Đảng ở các cấp phân xưởng, đội sản xuất”. Nghị quyết Đại hội đề ra phương hướng, xây dựng Đảng: “Việc phát triển đảng viên phải thông qua phong trào cách mạng của quần chúng, phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, thủ tục”.

Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I là sự vận dụng Nghị quyết Đại hội IV của Đảng vào điều kiện cụ thể của tỉnh. Với những kết quả đã đạt được sau gần 2 năm khắc phục hậu quả chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm (1976–1980).

2.2. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II (1979 – 1980)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II họp từ ngày 10 đến ngày 12/7/1979 tại thành phố Biên Hoà. Tham dự Đại hội có 401 đại biểu đại diện cho trên 8.000 đảng viên trong toàn tỉnh. Đại hội đã kiểm điểm, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đề ra nhiệm vụ, phương hướng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 2 (1976–1980).



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.2. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ II

Kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, Đại hội đánh giá: Đảng bộ tỉnh Đồng Nai dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, bám sát thực tế địa phương, đã huy động được sức mạnh của quần chúng, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng

cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, đạt nhiều chỉ tiêu kế hoạch so với năm 1976. Năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước được nâng lên một bước; an ninh quốc phòng được giữ vững; huy động được sức mạnh của quần chúng xây dựng và bảo vệ tuyến phòng thủ biên giới Tây – Nam.

Xác định năm 1979–1980 đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch 5 năm (1976–1980), Đại hội đã đề ra nhiệm vụ chính trị trong hai năm 1979–1980 là: *“Nâng cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, thực sự phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy những thế mạnh của địa phương, ra sức xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá, nhất là phát triển toàn diện, vượt bậc sản xuất nông nghiệp, ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân; tăng cường quốc phòng an ninh Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu trước mắt, đồng thời chuẩn bị điều kiện phát triển những năm sau”*.

Đại hội Đảng bộ lần thứ II đã đề ra 6 mục tiêu chủ yếu (**Mục tiêu tổng quát của Đại hội**):

1. Ra sức ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có công ăn việc làm.

2. Làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ biên giới.

3. Tăng cường quốc phòng và an ninh chính trị, bảo vệ Tổ quốc, kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu hành động phá rối, bạo loạn, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng trong mọi tình huống.

4. Hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành công, nông, thương, lâm, ngư nghiệp, phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, tăng thu nhập cho nhân dân.

5. Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm phát huy các thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu trước mắt đồng thời chuẩn bị cho những năm tới. Ưu tiên phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chế biến lương thực, thực phẩm.

6. Ra sức xây dựng cơ sở gắn liền với xây dựng cấp huyện, kiện toàn cấp tỉnh, đảm bảo phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, quần chúng làm chủ tập thể, cải tiến một bước về quản lý và tổ chức kinh tế, quản lý đời sống nhân dân, chống mọi biểu hiện tham ô, móc ngoặc, cửa quyền.

Đại hội đề ra các chỉ tiêu sản lượng lương thực, khai hoang phục hoá, tổ chức đi xây dựng vùng kinh tế mới...Giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 350.000.000 đồng, kim ngạch xuất khẩu 140 triệu đồng.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá II) gồm 43 uỷ viên chính thức và 2 uỷ viên dự khuyết. Đồng chí Lê Quang Chử được bầu lại làm Bí thư Tỉnh uỷ.

2.3. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III (1982 – 1985)



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.3. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ III RA MẮT ĐẠI HỘI

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III được tiến hành 02 vòng.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III (vòng 01), Đại hội bắt đầu từ ngày 07 đến ngày 16/01/1982. Tham dự Đại hội có 423 đại biểu (có 02 đại biểu do Trung ương cử về). Đại hội đã tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương sẽ trình Đại hội Đảng

toàn quốc lần thứ V. Đại hội đã cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Báo cáo chính trị, đặc biệt nhất trí cao về việc khẳng định đường lối chung cũng như đường lối kinh tế của dự thảo văn kiện. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V của Đảng gồm 11 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết.

Từ ngày 24 đến ngày 28/01/1983, *Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (vòng 2)* được tiến hành. Tham dự Đại hội có 418 đại biểu chính thức đại diện cho gần 9.000 đảng viên của 16 Đảng bộ trực thuộc trong toàn tỉnh. Đại hội vinh dự đón tiếp đồng chí Lê Duẩn – Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng về dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo. Sự hiện diện của Tổng Bí thư là nguồn cổ vũ, động viên thiết thực thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với Đại hội. Tại Đại hội, đồng chí Lê Duẩn nhấn mạnh: *“Các đồng chí phải thấu suốt hơn nữa đường lối, chính sách và phương hướng nhiệm vụ đề ra trong các văn kiện quan trọng để vạch được một chương trình hành động cụ thể, tích cực và hiện thực của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh, nhằm đẩy mạnh các mặt công tác cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá, khắc phục những khó khăn trước mắt đưa sự nghiệp cách mạng của chúng ta vững bước tiến lên”*.^[1]

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (vòng 2) là đợt sinh hoạt chính trị sâu sắc, dân chủ rộng rãi trong Đảng. Nhiệm vụ của Đại hội là kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II; thảo luận và đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo kế hoạch Nhà nước năm 1983 và đề ra nhiệm vụ trong hai năm (1983–1985); Báo cáo xây dựng Đảng.

Đại hội đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II đã thu được những thành tích nhất định và có ý nghĩa trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và an ninh quốc phòng. Bên cạnh những thành tích và kết quả đạt được, Đại hội đã nghiêm túc thừa nhận trong bước đi ban đầu thực

¹ Trích phát biểu của đồng chí Lê Duẩn – Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III, ngày 26/01/1983

hiện nhiệm vụ lãnh đạo, Đảng bộ còn nhiều thiếu sót, nhất là trong quản lý kinh tế. Điều này dẫn đến tình trạng sản xuất có phát triển nhưng hiệu quả còn thấp, chưa tương xứng tiềm năng có thể khai thác, chưa tạo được cơ cấu kinh tế mới. Hoạt động phân phối lưu thông chưa tác động tích cực đối với sản xuất và phục vụ đời sống. Công tác quản lý thị trường còn lỏng lẻo. Các hoạt động văn hoá - xã hội chưa phối hợp chặt chẽ, sâu sắc đối với sự nghiệp xây dựng nền văn hoá mới, con người mới. Công tác xây dựng, củng cố và tăng cường cơ sở tiến hành còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và tình hình thực tế ở địa phương, Đại hội đã nêu phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội từ năm 1983 đến năm 1985 là: *“phải nhằm tập trung đẩy mạnh cải tạo, kết hợp với sắp xếp lại một bước và phát triển thêm sản xuất để nhanh chóng ổn định được tình hình kinh tế - xã hội, đáp ứng được những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất của đời sống nhân dân, giảm bớt các mặt còn mất cân đối gay gắt nhất của địa phương, thiết lập trật tự xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực phân phối lưu thông, tạo điều kiện cho những năm sau tiến lên mạnh mẽ, vững chắc hơn”*. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra các mục tiêu chung về kinh tế - xã hội là **(Mục tiêu tổng quát của Đại hội):**

– Đáp ứng những nhu cầu cấp thiết nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.

– Tiếp tục xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư.

– Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, không ngừng củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất.

– Phân đấu nâng cao chất lượng và phát triển phong trào văn hoá xã hội.

– Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng về mọi mặt và không ngừng tăng cường quốc phòng toàn dân, ra sức giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

– Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng cả nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế được giao.

– Tiếp tục củng cố hệ thống chuyên chính vô sản.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá III) gồm 45 uỷ viên chính thức và 01 uỷ viên dự khuyết. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá III) đã bầu 15 đồng chí vào Ban Thường vụ, đồng chí Lê Quang Chũ được bầu làm Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Trung làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

2.4. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV (1986 – 1990)

Sau khi hoàn thành đợt tự phê bình và phê bình từ Tỉnh uỷ đến chi bộ cấp cơ sở và tiến hành thắng lợi Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương, Đảng bộ Đồng Nai đã tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ IV. Đại hội họp từ ngày 20/10 đến ngày 26/10/1986. Về dự Đại hội có 447 đại biểu thay mặt cho trên 12.000 đảng viên của Đảng bộ 7 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố và 10 Đảng uỷ trực thuộc.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV là một sự kiện hết sức quan trọng đối với Đảng bộ, quân, dân Đồng Nai. Theo sự chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đại hội thảo luận, góp ý kiến vào các văn kiện của Trung ương sẽ trình tại Đại hội VI, kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.4. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ IV RA MẮT ĐẠI HỘI

Đảng bộ tỉnh lần thứ III, bàn phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và biện pháp thực hiện trong giai đoạn 1986–1990 và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Tầm quan trọng của Đại hội IV là ở chỗ từ những tư tưởng và quan điểm mới của Đảng trong lãnh đạo toàn diện nói chung, Đảng bộ Đồng Nai phải đề ra được những bước đi cụ thể, những biện pháp có hiệu quả, thiết thực để làm cho tình hình sản xuất của địa phương phát triển, phát huy tốt các khả năng hiện có để thúc đẩy kinh tế có những bước phát triển mới, ổn định tình hình, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững an ninh quốc phòng, tạo tích lũy cho sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa của tỉnh.

Đại hội thông qua báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III, khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 05 năm (1981–1985) về tất cả các mặt kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng của tỉnh trong tình hình chung có nhiều khó khăn. Đó là thắng lợi quan trọng, có ý nghĩa làm cơ sở cho việc thực hiện nhiệm vụ trong 05 năm tiếp theo.

Bước đầu đã chuyển các hoạt động phân phối lưu thông có kết quả theo hướng hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phục vụ sản xuất và đời sống, cải tạo và quản lý thị trường có một bước chuyển biến.

Trong xây dựng Đảng, đã xây dựng thêm 112 cơ sở Đảng và phát triển 2.520 đảng viên. Tuy nhiên, việc xây dựng Đảng chưa tương xứng với nhiệm vụ chính trị, với sự nghiệp cách mạng đặt ra. Chất lượng nhiều tổ chức cơ sở Đảng còn yếu, chưa làm đúng vai trò là hạt nhân lãnh đạo chính trị cơ sở. Trong tình hình hiện nay, việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ phải được nâng lên ngang tầm với nhiệm vụ mới về chính trị, kinh tế - xã hội.

Mục tiêu tổng quát của Đại hội: “...*Phát triển mạnh mẽ nền kinh tế tỉnh Đồng Nai theo cơ cấu công – nông nghiệp hợp lý; phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu, lương thực là trọng tâm theo hướng đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Phát huy các mũi nhọn: Công nghiệp chế biến, nông sản xuất khẩu và công nghiệp sản xuất vật liệu*

xây dựng, giải quyết tích cực có hiệu quả thiết thực ba chương trình lớn về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Tiếp tục nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố quan hệ sản xuất mới; xây dựng cơ chế quản lý mới, nhất là quản lý kinh tế mới, phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh ở cơ sở, xây dựng Đảng bộ vững mạnh mọi mặt”

Đại hội đề ra những biện pháp chủ yếu nhằm đẩy mạnh kinh tế phát triển, nhấn mạnh tiếp tục phát triển nông nghiệp toàn diện, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm và hàng xuất khẩu, phát triển công nghiệp; sản xuất các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu và các mặt hàng xuất khẩu. Các ngành thương nghiệp, lương thực, ngân hàng, tài chính vật giá... phải lấy nhiệm vụ phục vụ sản xuất làm gốc, và phục vụ đời sống làm trọng tâm. Đẩy mạnh hơn nữa công tác xuất khẩu, nhằm đáp ứng các nhu cầu nhập khẩu để phát triển sản xuất và ổn định đời sống. Tiếp tục đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong 05 năm tới. Thực hiện đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào quản lý và phát triển kinh tế xã hội, đồng thời đưa các hoạt động văn hóa – xã hội lên bước phát triển phù hợp với chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước.

Trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, Đại hội xác định phải nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên nâng cao cảnh giác, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm tròn nghĩa vụ với cả nước và nghĩa vụ quốc tế, phát động phong trào toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trên tất cả các địa bàn. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế hình thành cụm chiến đấu và chiến đấu liên hoàn trong pháo đài quân sự huyện trọng điểm.

Trong công tác nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, Đại hội xác định vai trò của nhân dân lao động tham gia quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý Nhà nước dưới sự

lãnh đạo của Đảng là rất quan trọng, quyết định thắng lợi nhiệm vụ đặt ra cho Đảng bộ trong những năm tiếp theo của chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đầy đủ quan điểm lấy dân làm gốc, mọi công việc đều xuất phát do dân và vì dân, phải thực sự dựa vào dân. Các công việc dân phải biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương chính sách nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và công bằng xã hội.

Mặc dù sự thể hiện đường lối đổi mới về mọi mặt trong Nghị quyết Đại hội IV chưa được rõ và cụ thể, song Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV đã thể hiện sự sáng suốt của toàn Đảng bộ trong việc xác định được một loạt những quan điểm mới trong đường lối lãnh đạo của Đảng bộ mà các kỳ Đại hội trước chưa đề cập đến, thể hiện sự trưởng thành của Đảng bộ trong sự nghiệp xây dựng, đổi mới. Chính vì vậy, từ Đại hội IV, trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh – quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước và hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng đã từng bước vận động khởi sắc, làm tiền đề để Đồng Nai có những bước tiến dài trong những giai đoạn sau.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 45 ủy viên chính thức và 13 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Phạm Văn Hy được Đại hội bầu làm Bí thư Tỉnh ủy. Đại hội cũng đã bầu ra đoàn đại biểu gồm 15 đồng chí đi dự Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VI.

2.5. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V (1991 – 1995)



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.5. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ V

Thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW ngày 22-5-1990, Chỉ thị 65CT/TW ngày 9/11/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Công văn hướng dẫn số 377 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Kế hoạch số 41-KH/TU hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc tập trung chỉ đạo tổ chức Đại hội Đảng cơ sở và cấp trên cơ sở. Được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đại hội Đảng các cấp ở vòng 1 đã tổ chức thành công.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V (vòng 1) tiến hành từ ngày 23 đến 25/4/1991. Tham dự có 349/350 đại biểu được bầu cử dân chủ từ Đại hội của 17 Đảng bộ trực thuộc. Đại hội đã thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực vào 05 bản dự thảo văn kiện sẽ trình tại Đại hội VII của Đảng. Đại hội đã bầu 17 đại biểu chính thức, 02 đại biểu dự khuyết của Đảng bộ dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII.

Đại hội VII có ý nghĩa lịch sử trọng đại. Với việc thông qua Cương lĩnh, Chiến lược kinh tế và những chính sách cụ thể, Đại hội VII đã hình thành rõ nét con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với những đặc điểm của nước ta. Tổng kết những kinh nghiệm bước đầu của công cuộc đổi mới và bổ sung những

giải pháp tiếp tục khắc phục cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, Đại hội VII có vai trò tạo ra tiền đề làm cho đất nước ta trụ vững trước những ảnh hưởng vô cùng bất lợi của sự tan rã hệ thống xã hội chủ nghĩa, đồng thời cũng là sự mở đầu quá trình đưa nền kinh tế đất nước ta ra khỏi cuộc khủng hoảng. Sau Đại hội VII, sự sụp đổ của Liên Xô đã tác động nhiều mặt đến sự sống còn của đất nước ta. Song do những yếu tố bên trong của đất nước được tạo ra từ đường lối đổi mới của Đại hội VI và Đại hội VII, do truyền thống cách mạng của nhân dân ta, Việt Nam không những không sụp đổ, mà còn trụ vững và tiếp tục phát triển. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta còn đang được thực tiễn tiếp tục bổ sung và hoàn chỉnh, song những nét căn bản về con đường quá độ do Đại hội vạch ra là một thực tế sinh động cho nhiều lực lượng cách mạng trên thế giới nghiên cứu, gửi gắm lòng tin vào tiền đề của sự nghiệp cách mạng mà C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và Hồ Chí Minh để lại.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc, thực hiện Chỉ thị 01-CT/TW ngày 16/7/1991 của Ban Bí thư, Đảng bộ Đồng Nai tiến hành ngay việc tổ chức triển khai, quán triệt Nghị quyết Đại hội VII của Đảng từ tỉnh đến cơ sở nhằm tạo động lực thúc đẩy toàn Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh vươn lên trong các lĩnh vực hoạt động kinh tế - xã hội, đồng thời khẩn trương chuẩn bị tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ V (vòng 2).

Trước khi tiến hành Đại hội Đảng các cấp vòng 2, ngày 10/4/1991, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 107-HĐBT chia 02 huyện Xuân Lộc, Tân Phú để thành lập 4 huyện mới gồm huyện Xuân Lộc, Long Khánh, Tân Phú và Định Quán. Vì vậy, Đảng bộ tỉnh đã tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ và cơ sở Đảng của 04 Đảng bộ, rà soát lại việc phân bổ, bổ sung đại biểu của các đoàn theo tổ chức mới và chỉ đạo tiến hành Đại hội Đảng cấp huyện và cơ sở theo đúng quy định. Sau đó, ngày 12/8/1991, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá VIII đã ra Nghị quyết cắt ba huyện: Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc thuộc tỉnh Đồng Nai nhập với Đặc khu Vũng Tàu – Côn Đảo để thành lập tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Cùng

thời gian, Đảng bộ Đồng Nai đã chuyển giao 04 Đảng bộ (huyện Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc và Đảng bộ Bộ đội Biên phòng) về Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Quyết định số 64-QĐ/ TW của Bộ Chính trị. Đảng bộ tỉnh còn 15 Đảng bộ trực thuộc gồm 08 Đảng bộ huyện, thị, thành phố, 07 Đảng bộ khối với 517 tổ chức cơ sở Đảng và 14.650 đảng viên (so với trước đó là 650 cơ sở Đảng và 17.645 đảng viên)

Trên cơ sở quán triệt Thông tri 01-TT/TW ngày 22/7/1991 của Ban Bí thư về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp (vòng 2), Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V được tổ chức từ ngày 28/10 đến ngày 01/11/1991. Giáo sư – Tiến sĩ Nguyễn Đình Tứ – Bí thư Trung ương Đảng thay mặt Ban Bí thư Trung ương Đảng về dự và chỉ đạo trực tiếp Đại hội. 288 đại biểu chính thức đại diện cho 14.650 đảng viên trong 15 Đảng bộ trực thuộc tỉnh dự Đại hội.

Đại hội đã tập trung trí tuệ của toàn Đảng bộ quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội VII của Đảng vào việc đánh giá tình hình, đề ra phương hướng, mục tiêu, các biện pháp cho nhiệm kỳ tới; đặc biệt là những mục tiêu và giải pháp kinh tế.

Đại hội đã rút ra 05 kinh nghiệm bước đầu trong công cuộc đổi mới:

1– Từng cấp uỷ và toàn Đảng bộ phải không ngừng nâng cao nhận thức mọi mặt, nắm vững đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng để vận dụng đúng đắn và sáng tạo vào thực tiễn địa phương, đề ra được các chủ trương, biện pháp, bước đi thích hợp trên từng lĩnh vực hoạt động mới thực hiện đổi mới có hiệu quả.

2– Phải biết dựa vào dân, có nhiều chính sách và biện pháp khai thác và phát huy nhiều hơn nữa tiềm năng và sức sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh mới thực hiện được mục tiêu của công cuộc đổi mới, làm cho “dân giàu, nước mạnh”.

3– Cùng với đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phải không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và vai trò cá nhân phụ trách theo chế độ trách nhiệm của luật định.

4– Phải luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng ở mọi cấp, mọi ngành, nêu cao đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng, nhất là trong các cấp uỷ, trên cơ sở phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình nghiêm túc, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ.

5– Phải đặc biệt quan tâm xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, trong sạch, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, luôn sát dân, nắm chắc quần chúng, phát động thành phong trào cách mạng thực hiện thắng lợi mọi Nghị quyết của Đảng.

Căn cứ vào tiềm năng và thế mạnh của tỉnh, Đại hội V đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ 05 năm (1991–1995) và đến năm 2000 là: *“phát triển kinh tế toàn diện theo cơ cấu công – nông nghiệp và dịch vụ, nhằm khai thác mọi tiềm năng của các thành phần kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh, mở rộng quan hệ kinh tế trong và ngoài nước, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, tích cực ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, đẩy mạnh sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo. Thực hiện phổ cập tiểu học, xoá mù chữ. Cải thiện đời sống nhân dân. Thực hiện một xã hội bình đẳng, dân chủ, kỷ cương. Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, ổn định về chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội”*.

Đại hội đề ra 04 mục tiêu phát triển 05 năm (1991–1995) (**Mục tiêu tổng quát của Đại hội**) là:

– ***Ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, mở rộng kinh tế đối ngoại và khu vực trọng điểm kinh tế phía Nam.***

– ***Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới, từng bước giải quyết lao động, giảm tỷ lệ tăng dân số đến năm 1995 xuống dưới 02%.***

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

– Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã hội.

– Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự trị an toàn xã hội, thực hiện nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định tình hình chính trị trong tỉnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa V) gồm 47 đồng chí, bảo đảm theo tiêu chuẩn và yêu cầu về cơ cấu, đủ điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ trong tình hình mới. Trong đó, có 28 đồng chí là cấp uỷ viên khóa IV, 10 cấp uỷ viên là nữ. Tuổi bình quân là 48,65. Về trình độ văn hóa: cấp 2 có 08 đồng chí, cấp 3 có 39 đồng chí, trung học chuyên nghiệp có 01 đồng chí, Cao đẳng, Đại học có 17 đồng chí, Phó Tiến sĩ có 03 đồng chí. Đại hội bầu đồng chí Phan Văn Trang làm Bí thư, đồng chí Huỳnh Văn Bình, Trần Thị Minh Hoàng làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

2.6. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI (1996 – 2000)



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.6. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ VI

Từ ngày 02 đến ngày 04/5/1996, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI đã được triệu tập. Tham dự Đại hội có 353 đại biểu chính thức đại diện cho trên 16.000 đảng viên của 15 Đảng bộ trực thuộc và 670 tổ chức cơ sở Đảng trong toàn tỉnh. Đoàn đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI thể hiện được cơ cấu hợp lý các thành viên trong từng đoàn. Số đại biểu công tác ở các cơ sở Đảng xã, phường, thị trấn chiếm 10,7%. Đại biểu nữ chiếm 17,43%. Đại biểu tốt nghiệp Cao cấp và Đại học Chính trị là 51,14%, tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học và trên Đại học các ngành chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ là 46,85%.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI đã thảo luận và đóng góp ý kiến vào các văn kiện sẽ trình tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo Điều lệ Đảng sửa đổi và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 1996–2000. Đại hội kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V và đề ra Nghị quyết về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Đảng bộ trong 05 năm 1996–2000.

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI khẳng định những thành tựu đã đạt được, chỉ ra những mặt yếu kém, khuyết điểm và rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là:

- Phải đặc biệt quan tâm xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là ở cơ sở.
- Không ngừng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, là nhân tố quyết định thắng lợi.
- Trong phát triển kinh tế, cần nhận thức tính hai mặt của cơ chế thị trường, không ngừng nâng cao năng lực quản lý và điều hành của Nhà nước, gắn đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Phát triển kinh tế đi đôi với xây dựng và tăng cường an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị.

– Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở khối liên minh giai cấp công nhân – nông dân và trí thức làm nền tảng để thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới.

Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ tỉnh 05 năm 1996–2000. Phương hướng, mục tiêu tổng quát là: “Giữ gìn và tăng cường ổn định chính trị; nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách; khai thác và tận dụng mọi nguồn lực cho yêu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phân đầu xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh công nghiệp phát triển, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công – nông nghiệp – dịch vụ với mức tăng trưởng cao, liên tục, bền vững để đến năm 2000 hình thành cơ cấu kinh tế công nghiệp – dịch vụ – nông nghiệp. Bảo đảm hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc với giải quyết các vấn đề văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần cùng cả nước thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ, tạo tiền đề cơ bản cho bước phát triển cao hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI”. Phải phân đầu thực hiện các mục tiêu chủ yếu là: đưa nhịp độ tăng trưởng kinh tế hàng năm từ 16% trở lên để đến năm 2000, GDP bình quân đầu người đạt trên 850 USD. Tỷ trọng công nghiệp 43,5%, dịch vụ 37% và nông nghiệp 19,5% trong cơ cấu kinh tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa VI gồm 47 đồng chí, trong đó có 09 đồng chí nữ, chiếm tỷ lệ 19,1%. Ban Chấp hành khóa VI đã họp phiên thứ nhất, bầu ra Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí, bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 08 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Trần Thị Minh Hoàng, nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V làm Bí thư Tỉnh uỷ. Hai đồng chí: Trần Bửu Hiền, Phó Bí thư Thường trực và Lê Hoàng Quân, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

Đại hội bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội VIII của Đảng gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết đảm bảo đủ tiêu chuẩn, có cơ cấu hợp lý và đúng thủ tục.

2.7. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (2001 – 2005)

Với những thành tích xuất sắc trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân và lực lượng vũ trang Đồng Nai vinh dự được Chủ tịch Nước phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức trọng thể lễ đón nhận danh hiệu cao quý vào ngày 16/12/2000. Đồng chí Trương Mỹ Hoa – Phó Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gắn huy hiệu “Anh hùng” lên lá cờ truyền thống của lực lượng vũ trang tỉnh. Ngoài ra, nhiều lãnh hoa của lãnh đạo Đảng, Nhà nước cũng được gửi đến chúc mừng Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà trong dịp lễ đón nhận danh hiệu cao quý này.

Trong không khí phấn khởi, sau thời gian chuẩn bị chu đáo về nội dung văn kiện và công tác nhân sự, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (nhiệm kỳ 2001– 2005) được tiến hành tại thành phố Biên Hoà trong hai ngày 28 và 29/12/2000. Dự Đại hội có 350 đại biểu chính thức thay mặt cho 22.626 đảng viên thuộc 14 Đảng bộ trực thuộc tỉnh. Đồng chí Nguyễn Mạnh Cầm, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ cùng nhiều đồng chí lãnh đạo các Ban Đảng của Trung ương về dự.



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.7. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ VII RA MẮT ĐẠI HỘI

Thực hiện tốt yêu cầu của Bộ Chính trị là “*Dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm, kỷ cương, đoàn kết*”, Đại hội VII đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Trung ương: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001–2010; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2001–2005, Điều lệ Đảng (sửa đổi, bổ sung), Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá VI). Đại hội đã tổng kết các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khoá VI (nhiệm kỳ 1996–2000), Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và các Nghị quyết của Trung ương Đảng (khoá VIII).

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 5 năm (1996–2000): tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, giáo dục, y tế, xoá đói giảm nghèo, chăm lo gia đình chính sách được đầu tư, quan tâm, quốc phòng an ninh được giữ vững, pháp chế xã hội chủ nghĩa được tăng cường...

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Báo cáo chính trị cũng đề cập đến một số tồn tại, yếu kém, những bài học kinh nghiệm giai đoạn 1991–1995, từ đó đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2001–2005.

Phương hướng, mục tiêu tổng quát của Đảng bộ tỉnh đến năm 2010 là:
tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, giữ vững ổn định chính trị, phát huy tối đa mọi nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, góp phần tích cực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung sức phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, lợi thế ở địa phương; ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống, tạo nền tảng để đến năm 2010 cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao, bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái. Phấn đấu đến năm 2010, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người tăng hơn 2 lần so

với năm 2000, với cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, làm giảm đáng kể tình trạng chênh lệch giữa thành thị và nông thôn.

Mục tiêu chủ yếu giai đoạn 5 năm (2001–2005): giá trị tổng sản phẩm quốc nội GDP (giá so sánh năm 1994) tăng từ 10 - 12% năm; giải quyết việc làm cho trên 65.000 lao động/năm; chống tái đói, giảm 45.000 hộ nghèo, phấn đấu đến năm 2005 chỉ còn 2% hộ nghèo; các tổ chức Đảng kết nạp số lượng đảng viên mới đạt 7 - 8%. Đến năm 2005, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người đạt 700USD (tỷ giá 11.000 đồng Việt Nam / 1 USD); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,4%; trên 90% số hộ dùng điện, 90% hộ dùng nước hợp vệ sinh; hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở trong toàn tỉnh, tiến tới hoàn thành phổ cập cấp 3 (phổ thông trung học và bổ túc văn hoá) ở Biên Hoà và những địa phương đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở có đủ điều kiện.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VII, gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ gồm 13 đồng chí. Đồng chí Lê Hoàng Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai khóa VII. Đồng chí Trần Đình Thành là Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Võ Văn Một là Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. (Năm 2004, đồng chí Lê Hoàng Quân được Trung ương phân công làm Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh và đồng chí Trần Đình Thành được Trung ương bổ nhiệm làm Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai khóa VII). Đại hội cũng bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết.

Thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII là nguồn cổ vũ động viên to lớn, tạo nên sức mạnh tổng hợp, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân trong tỉnh, là cơ sở vững chắc để Đồng Nai vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

2.8. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII (2006 – 2010)

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII diễn ra từ ngày 21 đến 23/12/2005. Tham dự Đại hội có 300 đại biểu đại diện cho 31.889 đảng viên trong toàn Đảng bộ Tỉnh.



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.8. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ VIII RA MẮT ĐẠI HỘI

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh đã quyết định mục tiêu tổng quát là:
“Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh toàn dân, xây dựng Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại”.

Để thực hiện mục tiêu tổng quát đó, Đại hội xác định phương hướng chung giai đoạn 5 năm 2005 – 2010 là: *Phát huy tối đa nguồn nội lực, đặc biệt là nhân tố con người. Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ. Mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, khu vực và thế giới. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất, nâng sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhất là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Phát triển kinh tế với cơ cấu hợp lý, nâng cao tỷ trọng khu vực dịch vụ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công*

bằng xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc. coi văn hoá là nền tảng, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của bộ máy Nhà nước các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh đã tin nhiệm, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá VIII, gồm 49 đồng chí đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ theo quy định trong Nghị quyết Trung ương 3 và Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), đảm bảo tính liên tục, tính kế thừa và phát triển trong cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi những mục tiêu Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

2.9. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX (2010 – 2015)

Hòa chung không khí thi đua sôi nổi của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và cả nước hướng tới kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự chấp thuận của Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ ngày 22/9 đến 25/9/2010, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015).

Tham dự Đại hội có 350 đại biểu chính thức được triệu tập, bao gồm 45 đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa VIII) là đại biểu đương nhiên và có 305 đồng chí đại biểu được bầu từ Đại hội đại biểu của 16 Đảng bộ trực thuộc tỉnh, đại diện hơn 45.000 đảng viên, là những đồng chí ưu tú, tiêu biểu cho tinh thần đoàn kết, trí tuệ của toàn Đảng bộ tỉnh.

Với tinh thần khách quan, trung thực, nhìn thẳng vào sự thật, Đại hội đã đánh giá đúng mức những kết quả đã đạt được, chỉ rõ những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân của những ưu, khuyết điểm và rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết đại hội lần thứ VIII Đảng bộ tỉnh trong 5 năm qua; từ đó, xác định những phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đảng bộ tỉnh trong 5 năm tới (2010 – 2015), trong đó, xác định **mục tiêu chủ yếu đó là : "Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2015"**.

Đại hội xác định phương hướng phát triển:

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội. Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế, đặc biệt quan tâm đối với kinh tế tập thể và hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế. Thực hiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định, thông thoáng. Khai thác và phát huy lợi thế, thế mạnh của các ngành, lĩnh vực. Khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước.



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.9. ĐẠI BIỂU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI IX

Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; phát

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

triển khoa học và công nghệ; nhất là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; cải thiện điều kiện chăm sóc sức khoẻ nhân dân và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Khắc phục suy thoái, khôi phục và nâng cao chất lượng môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính. Tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Đổi mới nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội; nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên và tổ chức cơ sở vững mạnh; xây dựng và phát huy vai trò lực lượng nòng cốt.

Tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, hướng về cơ sở; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đi vào chiều sâu.



(Nguồn: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.10. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI KHÓA IX RA MẮT ĐẠI BIỂU

Để thực hiện mục tiêu tổng quát trên, Đại hội xác định cần tập trung thực hiện tạo bước đột phá trong các lĩnh vực sau:

- Tập trung thu hút, đãi ngộ, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi đầu ngành đáp ứng yêu cầu phát triển.

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

- Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ gắn với nâng cao hiệu quả ứng dụng vào thực tiễn.
- Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là các tuyến giao thông kết nối vào các khu vực đô thị và khu công nghiệp trong tỉnh, các tuyến đường cao tốc.
- Phát triển mạnh các ngành dịch vụ chất lượng cao (tài chính, ngân hàng, vận tải - kho bãi, thông tin liên lạc, khách sạn nhà hàng).
- Thu hút đầu tư các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, các ngành công nghiệp tạo ra sản phẩm có hàm lượng công nghệ và có giá trị gia tăng cao. Xây dựng thương hiệu sản phẩm công nghiệp.
- Phát triển hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn và nâng cao chất lượng, phát triển thương hiệu nông sản hàng hóa. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các nhân tố của nền kinh tế tri thức.

Đại hội đã bầu ra được 51 đồng chí có đầy đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực và y tín vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa IX); 13 đồng chí vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy và bầu chức danh Bí thư, các Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đảm bảo đúng nguyên tắc, Điều



(Ảnh: tác giả)

Hình 1.11. TÁC GIẢ VINH DỰ ĐƯỢC PHÂN CÔNG PHỤC VỤ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ IX. TRONG ẢNH, TÁC GIẢ CHỤP CÙNG Đ/C HUỖNH VĂN TỐI-TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY.

lệ Đảng quy định; 16 đồng chí đại biểu chính thức và 02 đồng chí đại biểu dự khuyết vào Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

2.10. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015 – 2020)

Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ tỉnh Đồng Nai được tổ chức từ ngày 28 đến 30/9/2015 tại Trung tâm hội nghị và tổ chức sự kiện tỉnh thuộc Thành phố Biên Hòa, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) với sự tham gia của 350 đại biểu, đại diện cho gần 66 ngàn Đảng viên toàn tỉnh

Đại hội khẳng định: Trong 5 năm qua (2010-2015), mặc dù gặp không ít khó khăn, thách thức do tình hình thế giới có nhiều biến động; kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn; song toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân trong tỉnh đã nỗ lực, phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ tỉnh, đạt được những thành tựu rất quan trọng và khá toàn diện. Nền kinh tế đã vượt qua khó khăn và phát triển theo đúng định hướng. Việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển mang lại hiệu quả đáng kể. Hoạt động tài



(Nguồn: <http://daihoidang10.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.12. ĐỒNG CHÍ NGUYỄN PHÚ CƯỜNG, ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, BÍ THƯ TỈNH ỦY KHÓA X, PHÁT BIỂU BẾ MẠC ĐẠI HỘI

chính, tín dụng ổn định. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được tăng cường. Thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, các biện pháp đảm bảo an sinh xã hội đạt kết quả khá tích cực. Công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác cải cách hành chính có chuyển biến mới. Giáo dục - đào tạo, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao có tiến bộ. Quốc phòng, an ninh được tăng cường. Công tác cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí đạt được những kết quả nhất định. Các nhiệm vụ đột phá về phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học - công nghệ; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao; thu hút đầu tư các dự án công nghiệp kỹ thuật

cao, công nghiệp hỗ trợ; xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo và đạt kết quả khá. Đối chiếu các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ tỉnh đề ra có 33/40 chỉ tiêu thực hiện đạt và vượt; thực hiện đạt mục tiêu Đồng Nai cơ bản là tỉnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Tuy nhiên, cũng còn những hạn chế, yếu kém đó là: kinh tế phát triển nhưng chưa thật sự vững chắc. Tình trạng ô nhiễm môi trường cục bộ tại một số khu vực còn xảy ra. Kết quả đầu tư hệ thống hạ tầng kinh tế kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế. Phát triển văn hóa chưa tương xứng với phát triển kinh tế. Công tác an sinh xã hội trong một số mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, khiếu kiện đông người còn diễn biến phức tạp. Tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước, công tác cải cách thủ tục hành chính có mặt chưa đạt yêu cầu. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ở một số tổ chức Đảng còn hạn chế. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội ở một số nơi chậm đổi mới và có biểu hiện hành chính hóa.

Nguyên nhân những hạn chế, yếu kém trên chủ yếu là do sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy và công tác điều hành của nhà nước trên một số lĩnh vực chưa tập trung đúng mức; sự phối hợp giữa các ngành của tỉnh với địa phương trong xử lý một số vấn đề phát sinh liên quan chưa tốt; trình độ, năng lực một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức nhà nước còn hạn chế, chưa đủ sức hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX trong 5 năm qua, Đại hội rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, công tác lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đặc biệt là vai trò người đứng đầu phải có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, tích cực, chủ động, sáng tạo, kịp thời phát hiện và có giải pháp ứng phó hiệu quả các vấn đề phát sinh.



(Nguồn: <http://daihoidang10.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.13. ĐẠI BIỂU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH
LẦN THỨ X

Hai là, phải quyết tâm củng cố, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Coi trọng trách nhiệm nêu gương của từng cán bộ, đảng viên và vai trò người đứng đầu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Ba là, phải xác định công tác dân vận là một

trong những nhiệm vụ quan trọng, nhằm tăng cường và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân.

Bốn là, thực hiện gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, coi trọng xây dựng và phát triển toàn diện con người; bảo đảm quốc phòng an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên.

Trên cơ sở dự báo tình hình quốc tế và trong nước trong những năm tới, Đại hội nhất trí:

Về phương hướng phát triển của tỉnh trong 5 năm tới (2015-2020) là: *Tiếp tục phát triển kinh tế với nhịp độ nhanh, bền vững. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng con người phát triển toàn diện. Tăng cường công tác bảo vệ và cải thiện môi trường. Chủ động ứng phó thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh. Tiếp tục tạo sự chuyển biến, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận. Hoàn thiện tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy nhà nước. Tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng*

lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tập trung xử lý tốt các mối quan hệ giữa yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư kết cấu hạ tầng với khả năng về nguồn lực, vấn đề môi sinh, môi trường, giải quyết an sinh xã hội, về hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

Về các lĩnh vực đột phá

- Tập trung đầu tư các công trình hạ tầng xã hội và dịch vụ; trong đó ưu tiên đầu tư, nâng cấp các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại.

- Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

Mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là: Tăng cường xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; xây dựng và phát triển con người toàn diện; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai giàu mạnh, văn minh.

Để thực hiện đạt mục tiêu, Đại hội thống nhất tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bốn nhiệm vụ trụ cột:

Thứ nhất: Đẩy mạnh phát triển kinh tế, khoa học - công nghệ đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội

Thứ hai: Tăng cường công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận và xây dựng chính quyền

Thứ ba: Đầu tư phát triển văn hóa, phát triển con người toàn diện

Thứ tư: Tăng cường quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ, đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, các nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng bộ tỉnh đã đề ra, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng.



(Nguồn: <http://daihoidang10.dongnai.gov.vn>)

Hình 1.14. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA X RA MẮT NHẬN NHIỆM VỤ TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội đã bầu được 52 đồng chí có đầy đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực và y tín vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X); 14 đồng chí vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy và bầu chức danh Bí thư, các Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.



CÂU HỎI SỐ 2

Chủ trương nào trong các kỳ Đại hội được bạn tâm đắc nhất, vì sao? (bài viết không quá 2.000 từ)

TRẢ LỜI CÂU HỎI SỐ 02:

**Chủ trương nào trong các kỳ Đại hội được bạn tâm đắc nhất, vì sao?
(bài viết không quá 2.000 từ)**

Tại mỗi nhiệm kỳ Đại hội là mỗi giai đoạn thời kỳ lịch sử khác nhau, Đại hội mỗi nhiệm kỳ đều đặt ra các chủ trương phù hợp với từng giai đoạn cụ thể để định hướng mục tiêu ngày càng phát triển cho toàn tỉnh Đồng Nai nói chung nên mỗi chủ trương trong các kỳ Đại hội có rất nhiều khác biệt.

Đối với chủ trương tâm đắc nhất, tác giả nghĩ rằng câu trả lời sẽ tùy thuộc vào cách tiếp cận cũng như nhận thức riêng của mỗi người đối với từng nội dung, từng chủ trương cụ thể của mỗi kỳ Đại hội. Không ai giống ai. Riêng đối với tác giả, chủ trương mà tác giả tâm đắc nhất trong kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015 - 2020), tại phân phương hướng phát triển của tỉnh trong 5 năm đó là “*Tăng cường công tác bảo vệ và cải thiện môi trường*”.

Trong những năm qua cùng với quá trình phát triển kinh tế của đất nước, đã nảy sinh hàng loạt những hệ lụy khác nhau ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường tự nhiên, như ô nhiễm đất, ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước... Các nguồn ô nhiễm này chủ yếu có nguồn gốc từ các cơ sở chế biến, gia công, sản xuất công nghiệp, nhưng không thực hiện đúng quy định về xử lý chất thải, đang từng ngày, từng giờ góp phần hủy hoại môi trường sống của chúng ta. Điều đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được hưởng thụ môi trường sống trong lành của mọi người.

Trong Hiến pháp năm 2013 đã sửa đổi, bổ sung tại Điều 43 có nhắc đến, đó là “*Mọi người có quyền được sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường*”.

Theo cách hiểu của tác giả, khái niệm “môi trường” được quy định tại Điều 43 của Hiến pháp và được nói đến trong phương hướng phát triển của tỉnh Đồng Nai tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015 - 2020) chính là

môi trường sống của con người, được định nghĩa bởi Luật Bảo vệ môi trường năm 2014: “*Môi trường là hệ thống các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo có tác động đối với sự tồn tại và phát triển của con người và sinh vật*”. (Khoản 1, Điều 3).

Chắc hẳn trong chúng ta không ai không biết đến vụ công ty VEDAN Việt Nam (đóng tại xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) xả nước thải chưa qua xử lý xuống dòng sông Thị Vải bị phát hiện năm 2008 gây thiệt hại và tác hại đến sức khỏe và tài sản của người dân địa phương khó có thể đánh giá hết được; hay sự cố xảy ra tại Nhà máy xử lý nước thải tập trung tại Khu công nghiệp Long Thành xả nước thải không đạt chuẩn ra rạch dẫn vào sông Đồng Nai, gây ô nhiễm trên diện rộng; hay hàng trăm hộ dân Trảng Dài tiếp tục phải chịu cảnh ô nhiễm môi trường nghiêm trọng từ nhà máy xử lý rác thải thuộc Công ty cổ phần Môi trường Đồng Xanh và bãi chôn lấp rác thải thuộc công ty TNHH-MTV- Dịch vụ Môi trường Đồng Nai tại khu phố 3 phường Trảng Dài, gây ảnh hưởng



Nguồn: Nongnghiep.vn

Hình 2.1. SÔNG THỊ VẢI LIỆU CÓ THỂ TRỞ LẠI HIỆN TRẠNG BAN ĐẦU?



Nguồn ảnh: Dân Trí

Hình 2.2. LỰC LƯỢNG C49 BẮT QUẢ TANG CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH XẢ THẢI RA MÔI TRƯỜNG KHÔNG QUÁ XỬ LÝ NGÀY 3/8/2011



Nguồn: bienhoa-dongnai.gov.vn

Hình 2.3. BÃI RÁC KHỔNG LỒ TẠI KP 3 PHƯỜNG TRẢNG DÀI CHƯA KỊP CHÔN LẤP CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ - MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG NAI.



Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam
Hình 2.4. NGƯỜI DÂN VÀ CƠ QUAN CHỨC NĂNG BẮT QUẢ TANG CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐỒNG XANH XẢ NƯỚC THẢI CHƯA QUẢ XỬ LÝ RA MÔI TRƯỜNG.



Ảnh minh họa
Hình 2.5. Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI



Nguồn ảnh: Trung Hiếu/TTXVN
Hình 2.6. CÁC HỘ NÔNG DÂN KHOAN GIẾNG TẠI RUỘNG LẤY NƯỚC NGẦM

không nhỏ đến đời sống sinh hoạt và sức khỏe của người dân; hay nhiều sông, suối ở Đồng Nai đang bị ô nhiễm nặng Đứng đầu trong danh sách ô nhiễm là các con suối thuộc các huyện, thị xã đông dân cư, có nhiều khu công nghiệp như suối Linh, suối Săn Máu (chảy qua địa bàn thành phố Biên Hòa), suối Điệp, suối Nước Trong (huyện Long Thành),... Nước tại các suối trên không thể sử dụng được cho sinh hoạt cũng như tưới tiêu kể cả giao thông thủy và những mục đích tương đương khác vì hàm lượng Fe, E.coli, Coliform,... vượt nhiều lần quy chuẩn cho phép; hay Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai) cho biết qua quan trắc tự động tại 34 vị trí của 16 khu công nghiệp đã cho kết quả các thông số môi trường không khí không đạt quy chuẩn, vượt từ 1 đến hơn 9 lần so với quy định. Tại khu công nghiệp tập trung Nhơn Trạch (huyện Nhơn Trạch) thông số bụi tổng hợp vượt 2,56 lần; quan trắc tại khu công nghiệp Long Thành cho thấy chỉ số bụi tổng hợp vượt 1,15 lần;

khu công nghiệp Xuân Lộc vượt 1,23 lần; khu công nghiệp Hồ Nai vượt 1,16 lần; khu công nghiệp Tam Phước vượt 1,19 lần; khu công nghiệp Amata vượt 1,35 lần; khu công nghiệp Biên Hoà 1 vượt 1,37 lần, khu công nghiệp Biên Hòa 2 vượt 1,34 lần so với quy chuẩn cho phép...hay kết quả quan trắc tại 33 công trình trên địa bàn 5 huyện thuộc tỉnh Đồng Nai mới đây cho thấy nhiều khu vực mực nước ngầm bị sụt giảm mạnh so với năm 2014, nhiều chỉ số trong nước ô nhiễm nặng. Cụ thể tại 5 điểm thuộc các xã Đại Phước, Phú Thạnh, Hiệp Phước, Vĩnh Thanh và Phước An (huyện Nhơn Trạch), kết quả quan trắc cho thấy mặc dù những khu vực này nằm gần hệ thống sông suối, tuy nhiên mực nước ngầm vẫn bị sụt giảm mạnh so với năm 2014. Tại nhiều khu vực, nguồn nước bị nhiễm Amoni, COD (lượng oxy hòa tan), Mn (mang gan), Fe (sắt). Trong đó, tại công trình D9N24, thuộc xã Đại Phước có cả 4 thông số quan trắc vượt tiêu chuẩn nhiều lần so với mức cho phép. Cụ thể, hàm lượng Amoni vượt 145 lần, COD vượt 3 lần, Mn vượt gần 2,5 lần và sắt vượt 4,3 lần... gây bức xúc trong nhân dân. Đó chỉ là một trong số hàng trăm vụ gây ô nhiễm môi trường bị phát hiện trên phạm vi cả tỉnh trong thời gian qua. Vì vậy, vấn đề cấp bách đặt ra là chúng ta phải nhận thức đầy đủ, có biện pháp kịp thời và hành động không chậm trễ để bảo vệ môi trường sống trong giai đoạn hiện nay và cho cả mai sau con cháu chúng ta. Đây quả là một bài toán khó đòi hỏi sự chung tay giải quyết của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và của mọi công dân.

Là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, Việt Nam đã sớm nhận thức được vai trò quan trọng của việc bảo vệ môi trường và đã gia nhập nhiều Công ước Quốc tế về bảo vệ môi trường như: Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-zôn 1985 (gia nhập ngày 26/4/1994); Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu 1992 (gia nhập ngày 16/11/1994); Công ước về đa dạng sinh học 1992 (gia nhập ngày 16/11/1994) ... Đây là những minh chứng thể hiện rõ nhất cam kết và hành động mạnh mẽ của Việt Nam cùng với các nước trên thế giới chung tay trong cuộc chiến bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, vấn đề bảo vệ

môi trường cũng đã được ghi nhận trong các bản Hiến pháp năm 1980 và Hiến pháp năm 1992. Cụ thể như, Điều 36 Hiến pháp năm 1980, quy định: “*Các cơ quan nhà nước, xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân đều có nghĩa vụ thực hiện chính sách bảo vệ, cải tạo và tái sinh các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và cải thiện môi trường sống*”. Và Điều 29 Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001) cũng đã tiếp tục quy định về bảo vệ môi trường: “*Cơ quan Nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và mọi cá nhân phải thực hiện các quy định của Nhà nước về sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Nghiêm cấm mọi hành động làm suy kiệt tài nguyên và hủy hoại môi trường*”.

Thế chế hóa các quy định của Hiến pháp, trong những năm qua Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật và không ngừng hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật nhằm kịp thời điều chỉnh các quan hệ xã hội trong lĩnh vực môi trường, mà trước hết phải kể đến Luật Bảo vệ môi trường năm 1993 (sửa đổi bổ sung năm 2005), Luật bảo vệ môi trường năm 2014. Bên cạnh các văn bản pháp luật của Nhà nước, Bộ Chính trị cũng đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Gần đây nhất là Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2014 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những văn bản này thể hiện rõ quan điểm, đường lối nhất quán của Đảng, Nhà nước phù hợp với ý nguyện của nhân dân về đổi mới toàn diện, hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển bền vững, trong đó xem môi trường là một trong 3 trụ cột chính (kinh tế - xã hội - môi trường) để phát triển đất nước và bảo vệ quyền con người.

Như vậy, có thể nói trước Hiến pháp năm 2013, vấn đề bảo vệ môi trường đã được ghi nhận trong Hiến pháp năm 1980 và Hiến pháp năm 1992. Tuy nhiên, việc ghi nhận này còn ở dạng nguyên tắc chung về trách nhiệm từ phía các cơ quan, tổ chức của Nhà nước mà chưa đề ra vấn đề quy định quyền được sống trong môi trường trong lành là một quyền cơ bản của công dân như trong Hiến pháp

năm 2013. Phải chăng quyền được sống trong môi trường trong lành chưa được hiến định cụ thể mà trong thời gian qua nhận thức và hành động về bảo vệ môi trường vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn? Môi trường sống vẫn bị ô nhiễm, hủy hoại từng ngày đã tác động không nhỏ đến đời sống của người dân ở nhiều nơi, đồng thời ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế xã hội lâu dài của đất nước.

Nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế nêu trên, Hiến pháp năm 2013 ra đời đã có sự tiếp thu, chọn lọc những quy định phù hợp của pháp luật quốc tế, đồng thời thể chế hóa quan điểm của Đảng về quyền con người, coi con người là chủ thể, là động lực quan trọng của sự phát triển đất nước. Với quy định: “Mọi người có quyền được sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường” là một bước tiến lớn thể hiện việc mở rộng và phát triển quyền con người, phản ánh kết quả của quá trình đổi mới gần 30 năm qua ở nước ta đồng thời thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân, thừa nhận vấn đề bảo vệ môi trường chính là bảo vệ quyền con người, nâng cao chất lượng cuộc sống của con người. Để mọi người thực hiện quyền của mình, Hiến pháp năm 2013 cũng quy định trách nhiệm của Nhà nước là phải ban hành văn bản pháp luật để có cơ sở pháp lý cho mọi người và công dân thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình.

Thể chế hóa quy định của Hiến pháp, để quyền được sống trong môi trường trong lành được phát huy trong thực tế, tại Kỳ họp thứ VII Quốc hội Khóa XIII đã thông qua Luật Bảo vệ môi trường 2014 với rất nhiều những quy định mới.

Tại tỉnh Đồng Nai, trải qua nhiều kỳ Đại hội đại biểu, trong đó, tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (2001 – 2005) đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát của Đảng bộ tỉnh đến năm 2010 là: “... *gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái*”.

Đến Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX (2010 – 2015), trong xác định mục tiêu chủ yếu có nói đến: “... *đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; ...*”

Và tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015-2020) đánh giá trong 5 năm (2010-2015) “*Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được tăng cường*”. Tuy nhiên, cũng còn những hạn chế, yếu kém đó là “*Tình trạng ô nhiễm môi trường cục bộ tại một số khu vực còn xảy ra*”. Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX trong 5 năm qua, Đại hội rút ra tại bài học kinh nghiệm thứ Bốn, đó là “*thực hiện gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội là trung tâm*”;

Để thực hiện đạt mục tiêu tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015-2020), Đại hội thống nhất tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bốn nhiệm vụ trụ cột, nội dung về môi trường được xếp lên vị trí ưu tiên Thứ nhất: “*Đẩy mạnh phát triển kinh tế, khoa học - công nghệ đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội*”, trong đó có nhóm giải pháp “*Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản. Tích cực thực hiện các biện pháp làm hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, sự suy giảm đa dạng sinh học. Tăng cường năng lực cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu*”.

Qua Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015 - 2020) nhằm vận dụng và thể chế hóa Hiến pháp năm 2013 và Luật Bảo vệ môi trường 2014, Đại hội đã đề ra phương hướng phát triển của tỉnh về môi trường đó là “***Tăng cường công tác bảo vệ và cải thiện môi trường***” đây là một bước ngoặt quan trọng nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, đảm bảo mọi người dân được sống trong môi trường trong lành là một sự khẳng định rõ nhất của nhà nước ta nói chung và của tỉnh Đồng Nai nói riêng trong việc bảo vệ quyền con người.

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

Để kết thúc bài viết, tôi xin trích dẫn lời bài hát **“Điều đó tùy thuộc hành động của bạn”** của nhạc sỹ Vũ Kim Dung: “Tổ quốc Việt Nam xanh ngát, có sạch đẹp mãi được không? Điều đó tùy thuộc vào hành động của bạn, chỉ thuộc bạn mà thôi”.

Xin mọi người hãy cùng nhau chung tay bảo vệ môi trường! Vì bảo vệ môi trường chính là bảo vệ cuộc sống trong môi trường trong lành của chúng ta!





CÂU HỎI SỐ 3

Đánh giá những hạn chế của ngành hoặc lĩnh vực nơi bạn đang công tác và đề xuất giải pháp khắc phục trong thời gian tới (hoặc ngành và lĩnh vực mà bạn biết và quan tâm nhiều nhất).

TRẢ LỜI CÂU HỎI SỐ 03:

Đánh giá những hạn chế của ngành hoặc lĩnh vực nơi bạn đang công tác và đề xuất giải pháp khắc phục trong thời gian tới (hoặc ngành và lĩnh vực mà bạn biết và quan tâm nhiều nhất).

Lĩnh vực tác giả quan tâm nhiều nhất:

MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói “Đoàn kết, đoàn kết đại đoàn kết. Thành công, thành công đại thành công”. Đoàn kết nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của cộng đồng từ xa xưa đã là kim chỉ nam trong đường lối hành động cũng như ban hành những chính sách của Đảng, của Nhà nước. Điều đó đã được minh chứng qua sự thành công của lịch sử chống ngoại xâm của ông cha ta. Ngày nay, chúng ta bước vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và đoàn kết toàn dân cùng nhau hướng tới một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh vẫn luôn được Đảng ta đưa ra làm chính sách quan trọng hàng đầu của sự phát triển. Trong đó, bảo vệ môi trường cũng là một trong những vấn đề cần có sự chung tay góp sức của cộng đồng. Đây là một tư tưởng hoàn toàn đúng đắn bởi trong những năm gần đây cùng với sự phát triển của nền kinh tế thì vấn đề ô nhiễm môi trường cũng gia tăng và trở thành nỗi lo của của toàn xã hội. Trong thực tế, tư tưởng này đã được quy định trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau. Trong phạm vi bài viết này, với lĩnh vực tác giả quan tâm, ở đây tác giả xin làm rõ thêm về công tác bảo vệ môi trường với nội dung **“Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển bền vững”**.

Trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên địa bàn tỉnh, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn coi trọng nhiệm vụ bảo vệ môi trường, xác

định đây là một trong những mục tiêu cơ bản của phát triển bền vững. Đặc biệt là từ khi triển khai, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 25/6/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII), công tác bảo vệ môi trường ở Đồng Nai đã có những tiến bộ khá rõ nét.

Công tác quản lý Nhà nước về môi trường luôn được tăng cường về nhiều mặt. Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường được chú trọng, nhất là quy hoạch hệ thống bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt, quy hoạch khu xử lý chất thải công nghiệp và đô thị. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về môi trường được quan tâm nhiều hơn. Trong thời gian qua, đã hình thành được hệ thống tổ chức làm công tác bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cơ sở; thành lập quỹ bảo vệ môi trường của tỉnh; tăng cường một bước năng lực về quản lý môi trường nhằm theo dõi, dự báo những diễn biến môi trường; thực hiện chặt chẽ quy định về đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư; thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về môi trường; hình thành cơ chế phối hợp giữa ngành tài nguyên và môi trường với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc thực hiện công tác truyền thông môi trường, tạo nên những bước phát triển mới trong hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, năm 2015, tỉnh Đồng Nai triển khai 12 dự án bảo vệ môi trường, trong đó có các dự án lớn như: Dự án ứng phó sự cố môi trường về tràn dầu với kinh phí trên 7 tỷ đồng; Dự án thoát nước mưa và thu gom xử lý nước thải đô thị với kinh phí 188 tỷ đồng; Dự án tổng thể về ứng phó biến đổi khí hậu gần 5 tỷ đồng; triển khai thực hiện quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn với số vốn trên 70 tỷ đồng; Dự án đầu tư lắp đặt thiết bị quan trắc tự động tại các khu công nghiệp; Dự án xây dựng, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại các bệnh viện. Ngoài ra, tỉnh cũng dành 180 tỷ đồng để thực hiện quan trắc môi trường, các nhiệm vụ sự nghiệp môi trường thường xuyên, sự nghiệp môi trường cấp huyện...

Mục tiêu của kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2015 của tỉnh Đồng Nai nhằm cụ thể hóa các chương trình, mục tiêu bảo vệ môi trường trên địa bàn; tập

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2015

trung công tác phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm; khắc phục các điểm nóng về ô nhiễm môi trường; tích cực triển khai thực hiện các kịch bản ứng phó với biến đổi khí hậu; quan tâm đầu tư năng lực quan trắc môi trường. Tỉnh phấn đấu trong năm 2015, 100% khu công nghiệp trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn; thu gom 100% chất thải y tế, chất thải rắn sinh hoạt đô thị và chất thải công nghiệp nguy hại; tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 56%; 80% số hộ gia đình nông thôn có chuồng trại và nhà tiêu hợp vệ sinh...

Việc khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường đã được thực hiện có hiệu quả. Các “điểm nóng” về ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thường xuyên được kiểm tra, giám sát. Việc triển khai thực hiện Dự án tổng thể về bảo tồn đa dạng và an toàn sinh học, đẩy mạnh công tác trồng rừng và bảo vệ rừng, thành lập Khu Bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai, Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai... đã góp phần giữ mức đa dạng sinh học cao, cân bằng sinh thái ở mức ổn định.



Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu cũng đã tích cực triển khai thực hiện. Đồng Nai đã xây dựng kịch bản, đánh giá tác động và xây dựng Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; xây dựng Chương trình hành động về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tài nguyên; các ngành, đơn vị của Đồng Nai đang tập trung xây dựng kế hoạch ứng

phó với biến đổi khí hậu thực hiện trên phạm vi ngành, đơn vị mình.

Tỉnh Đồng Nai cũng chú trọng công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp. Hiện Đồng Nai có 31 khu công nghiệp được thành lập với tổng diện tích

đất trên 9.559 ha. Hiện tỉnh đã cho thuê được gần 4.430 ha, đạt tỷ lệ gần 70% diện tích đất công nghiệp dành cho thuê. Để bảo vệ môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai đã chủ động xúc tiến đầu tư thu hút các tập đoàn lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và giảm tác động xấu đến môi trường.

Được biết, công tác quản lý nhà nước về môi trường ở Đồng Nai trong thời gian qua luôn được tăng cường về nhiều mặt. Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường được chú trọng, nhất là quy hoạch hệ thống bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt, quy hoạch khu xử lý chất thải công nghiệp và đô thị. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về môi trường được quan tâm nhiều hơn. Trong thời gian qua, đã hình thành được hệ thống tổ chức làm công tác bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cơ sở; thành lập quỹ bảo vệ môi trường của tỉnh; tăng cường một bước năng lực về quan trắc môi trường nhằm theo dõi, dự báo những diễn biến môi trường; thực hiện chặt chẽ quy định về đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư; thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về môi trường; hình thành cơ chế phối hợp giữa ngành Tài nguyên và môi trường với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc thực hiện công tác truyền thông môi trường, tạo nên những bước phát triển mới trong hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Những tiến bộ nêu trên đã góp phần hạn chế được mức độ gia tăng ô nhiễm và từng bước cải thiện chất lượng môi trường ở một số khu vực trọng điểm. Môi trường tại các khu công nghiệp được quan tâm nhiều hơn, một số doanh nghiệp

đã đầu tư đổi mới công nghệ, xây dựng các công trình xử lý chất thải. Đến nay đã có 29/31 khu công nghiệp về cơ bản đã xây dựng hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tập trung, trong đó đã có 21/24 KCN xử lý nước thải đạt quy chuẩn. Các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng tại thành phố Biên Hòa và các đô thị trong tỉnh đã và đang từng bước được



(Nguồn: <http://cetac.gov.vn>)

Hình 3.1. NĂM 2015, ĐỒNG NAI PHẤN ĐÁU 100% KCN ĐANG HOẠT ĐỘNG CÓ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG ĐẠT QUY CHUẨN MÔI TRƯỜNG

triển khai xây dựng nhằm góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại đô thị; chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn, xây dựng hố xí hợp vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, chương trình phòng ngừa dịch hại tổng hợp (IPM) đạt được một số kết quả nhất định; tình hình phá rừng, cháy rừng được hạn chế, nhiều diện tích rừng được tái sinh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tình trạng suy thoái về môi trường ở tỉnh ta vẫn là một trong những thách thức lớn nhất đối với sự phát triển bền vững trong thời gian tới.

Trong 5 năm qua, toàn tỉnh đã chuyển đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp sang xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và giải quyết nhà ở cho nhân dân. Tình trạng đất đai bị xói mòn, rửa trôi, khô hạn, mất chất hữu cơ... ở một số vùng vẫn chưa khắc phục có hiệu quả. Tệ lạm dụng thuốc trừ sâu, phân bón hóa học, thuốc kích thích sinh trưởng trong nông nghiệp làm cho một số diện tích đất canh tác được coi là "có vấn đề suy thoái". Tài nguyên nước cũng đang đứng trước nguy cơ suy thoái mạnh. Nước thải công nghiệp và sinh hoạt thải ra môi trường ngày càng lớn, đặc biệt là nước thải sinh hoạt tại thành phố Biên Hòa và nước thải

công nghiệp tại các cơ sở sản xuất công nghiệp trong tỉnh. Nước ngầm ở một số vùng có nguy cơ cạn kiệt vào mùa khô do khai thác quá mức.

Tình hình ô nhiễm do chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp đang diễn ra khá phức tạp. Bên cạnh đó, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên sinh vật và hệ sinh thái đang bị sử dụng không hợp lý. Đặc biệt trong những năm gần đây đã xảy ra một số vụ sự cố tràn dầu trên sông Đồng Nai.

Tại Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX tại Đại hội Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015-2020) đánh giá trong 5 năm (2010-2015) “*Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được tăng cường*”. Tuy nhiên, cũng còn những hạn chế, yếu kém đó là “*Tình trạng ô nhiễm môi trường cục bộ tại một số khu vực còn xảy ra*”. Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX trong 5 năm qua, Đại hội rút ra tại bài học kinh nghiệm thứ Bốn, đó là “*thực hiện gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội là trung tâm*”;

Để giải quyết những vấn đề cơ bản về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (2015 - 2020) đặt mục tiêu bảo vệ môi trường thành một trong bốn trụ cột của phát triển bền vững, nội dung về môi trường được xếp lên vị trí ưu tiên Thứ nhất: “*Đẩy mạnh phát triển kinh tế, khoa học - công nghệ đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội*”, trong đó có nhóm giải pháp “*Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản. Tích cực thực hiện các biện pháp làm hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, sự suy giảm đa dạng sinh học. Tăng cường năng lực cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu*” nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ “*Tăng cường công tác bảo vệ và cải thiện môi trường. Chủ động ứng phó thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai*” được xác định trong Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, trong giai đoạn

5 năm tới cần tạo sự chuyển biến toàn diện về nhận thức và hành động, về chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong toàn Đảng bộ.

Tác giả xin đề xuất một số giải pháp khắc phục chủ yếu trong thời gian tới như sau:

1. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của toàn xã hội, của các cấp, các ngành, các tổ chức, các doanh nghiệp, cộng đồng và từng người dân. Chỉ có sự tham gia tích cực của mọi tổ chức, mọi gia đình và mỗi người dân, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và sự quản lý của Nhà nước thì công tác bảo vệ môi trường mới đem lại hiệu quả thiết thực. Do đó, trong thời gian tới cần phát động phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, xây dựng xã, phường, ấp, khu phố đạt chuẩn về môi trường, gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở và xây dựng ấp, khu phố văn hóa. Giải pháp này sẽ góp phần huy động sức mạnh của toàn dân tham gia bảo vệ môi trường.

Bên cạnh đó, ngành tài nguyên và môi trường sẽ chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh để đánh giá, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình liên tịch thực hiện công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về môi trường. Đồng thời, xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan Báo, Đài của tỉnh nhằm phát huy hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền, phổ biến những thông tin về môi trường, vận động hưởng ứng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, thông báo công khai các địa chỉ gây ô nhiễm và kết quả xử phạt đối với các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường nhằm lên án những hành vi gây ô nhiễm môi trường.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Trước hết, phải tập trung nghiên cứu, xây dựng đề án bảo vệ môi trường và kế hoạch hành động bảo vệ môi trường giai đoạn 2015 - 2020 trình Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét. Đồng thời khẩn trương điều chỉnh, bổ sung

quy hoạch về bảo vệ môi trường giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2025 nhằm tạo sự kết hợp chặt chẽ giữa quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với quy hoạch về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực tổ chức, bộ máy làm công tác bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Công tác bảo vệ môi trường là nhiệm vụ mang tính đa ngành và liên vùng rất cao. Do đó, cần xác định rõ trách nhiệm và phân công, phân cấp hợp lý, cụ thể giữa các ngành, các cấp trong tỉnh nhằm tạo sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động bảo vệ môi trường, đặc biệt là xác định rõ trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và UBND các xã, phường, thị trấn trong việc phát hiện và xử lý tình hình gây ô nhiễm môi trường tại cơ sở. Ngoài ra, cần phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố trong vùng Đông Nam bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam để thống nhất chương trình hành động nhằm giải quyết vấn đề môi trường liên vùng như: bảo vệ môi trường nước sông Đồng Nai, khắc phục ô nhiễm nguồn nước sông Thị Vải, xử lý chất thải công nghiệp nguy hại,...

3. Phòng ngừa những tác động xấu đối với môi trường.

Phương châm bảo vệ môi trường phải lấy phòng ngừa và hạn chế những tác động đối với môi trường là chủ yếu. Vì vậy, đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên xem xét chặt chẽ sự bảo đảm yêu cầu về môi trường đối với các quy hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu phê duyệt, cấp phép; hạn chế phê duyệt và tiến tới cấm hoàn toàn những dự án có tác động lớn hoặc tiềm ẩn nguy cơ cao đối với môi trường; đồng thời kiên quyết không cho phép đưa vào vận hành, sử dụng các cơ sở sản xuất không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, nắm chắc các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các khu vực trọng điểm. Xây dựng và phát triển Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Môi trường đủ mạnh để theo dõi, phân tích, đánh giá và dự báo diễn biến các thành phần môi trường, kịp thời đề xuất những biện pháp nhằm phòng ngừa,

ngăn chặn các nguồn gây ô nhiễm, đồng thời có khả năng ứng cứu, xử lý những sự cố về môi trường. Khuyến khích ứng dụng và phát triển các công nghệ sản xuất sạch, thân thiện với môi trường. Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ trong xử lý ô nhiễm, nhất là tại các khu công nghiệp tập trung, các khu đô thị.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động môi trường và áp dụng các biện pháp kinh tế trong bảo vệ môi trường.

Nội dung của xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường là huy động được sự tham gia, đóng góp của toàn xã hội. Tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động về môi trường, nhất là các cơ sở sản xuất kinh doanh; khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ về bảo vệ môi trường, đặc biệt là thu gom, tái chế và xử lý chất thải. Cần đề cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức xã hội trong việc phát triển các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, phân loại rác tại nguồn, thực hiện các mô hình tự quản về môi trường ở từng cộng đồng dân cư; đồng thời giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường ở từng cơ sở.



(Ảnh minh họa)

Bên cạnh các biện pháp hành chính, tuyên truyền giáo dục về môi trường cần áp dụng các biện pháp về kinh tế. Thực hiện nguyên tắc "*người gây thiệt hại đối với môi trường phải khắc phục, bồi thường*". Thực hiện đầy đủ các quy định của Trung ương về thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải, ký quỹ phục hồi

môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; buộc bồi thường thiệt hại đối với những hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái.

5. Tạo sự chuyển biến trong đầu tư bảo vệ môi trường.

Cần có biện pháp tích cực để khai thác các nguồn đầu tư từ xã hội, tranh thủ nguồn hỗ trợ tài chính từ các tổ chức quốc tế cho công tác bảo vệ môi trường. Nguồn vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường cần được quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nhằm ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng về môi trường, đẩy mạnh hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực quan trắc, giám sát môi trường và đẩy mạnh công tác truyền thông môi trường.

Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ có ý nghĩa rất quan trọng nhằm bảo đảm sức khỏe và cuộc sống của nhân dân, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Tuy nhiên đây là một nhiệm vụ vừa phức tạp, vừa cấp bách nên cần có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và sự hưởng ứng của nhân dân trong toàn tỉnh. Trong thời gian tới, chúng ta có nhiều việc phải làm, nhưng trước hết là cần sớm xác định được chương trình hành động thật chi tiết, cụ thể nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực đối với công tác bảo vệ môi trường, quyết tâm xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh phát triển bền vững, có sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, tiến bộ, công bằng xã hội và có môi trường sống trong lành, tốt đẹp.



HỘI THI
“TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN
HÓA – LỊCH SỬ ĐỒNG NAI
NĂM 2015

KẾT LUẬN



Đồng Nai là tỉnh có truyền thống yêu nước và đấu tranh cách mạng kiên cường. Đặc biệt từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhân dân Đồng Nai không phân biệt chủng tộc, tôn giáo thành phần xuất thân đã đoàn kết một lòng chiến đấu vì sự nghiệp giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Tham gia “**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2015**” do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai tổ chức với ý kiến của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ triển khai thực hiện, nhằm góp phần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về lịch sử hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống lịch sử và văn hóa của quê hương, đất nước; nâng cao hơn nữa niềm tin và lòng tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng bộ tỉnh; cổ vũ quyết tâm chính trị của các tầng lớp nhân dân tỉnh trong công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ quê hương, đất nước.

Hội thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có tác dụng giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân; là một trong những hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X.

Với quá trình tìm hiểu các tư liệu trên thông tin đại chúng, sách báo cùng với việc sưu tầm và tìm hiểu thực tế tại đơn vị đang tác, tôi đã hoàn thành được bài viết tham dự cuộc thi của mình.

Do những nhận thức còn hạn chế, kiến thức thực tế chưa sâu, trình bày văn phong chưa được tốt nên bài tham dự cuộc thi của tôi sẽ không tránh khỏi những sai sót. Kính mong Ban tổ chức cuộc thi chỉ bảo cho tôi để tôi có được những kinh nghiệm, những kiến thức quý sau khi hoàn thành bài dự thi này.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn Hội thi đã cho tôi cơ hội thêm một lần mở mang kiến thức của bản thân bằng cách tìm hiểu kiến thức lịch sử hình thành và phát triển của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của đồng nghiệp tại cơ quan và Ban tổ chức cuộc thi!

TÀI LIỆU THAM KHẢO



[1] Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (1997), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1954 (tập I)*, Nhà xuất bản Đồng Nai.

[2] Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (2000), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1995 (tập II)*, Nhà xuất bản Tổng hợp Đồng Nai.

[3] Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (2007), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1975-2000*, Nhà xuất bản Tổng hợp Đồng Nai.

[4] Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai (2010), *Thông báo kết quả Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX nhiệm kỳ 2010 – 2015*, Đồng Nai

[5] Tỉnh ủy Đồng Nai (2015), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X số 04-BD/TU ngày 22/10/2015*, Biên Hòa.

[6] Tỉnh ủy Đồng Nai (2015), *Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ X Đảng bộ tỉnh Đồng Nai số 01-NQ/TU ngày 22/10/2015*, Biên Hòa.

Các trang website:

[1] Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam : <http://dangcongsan.vn>

[2] Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai :
<http://dost-dongnai.gov.vn>

[3] Đại hội Đảng bộ Tỉnh Đồng Nai: <http://daihoi.dongnai.gov.vn>

[4] Trang thông tin điện tử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai:
<http://tuyengiao.dost-dongnai.gov.vn>

[5] Thư viện tỉnh Đồng Nai: <http://www.thuviendongnai.gov.vn>